

THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ TRẺ EM TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC PHÁP LUẬT Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. Hoàng Thị Kim Quế

Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em luôn là mối quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước ta. Trong hơn 50 năm qua, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách, văn bản pháp luật trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến quyền trẻ em. Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự nghiệp " vì lợi ích mười năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người" đã trở thành tư tưởng chỉ đạo, xuyên suốt trong hệ thống pháp luật. Đây là những vấn đề lớn, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xin được trình bày thực trạng của vấn đề trẻ em trong một số lĩnh vực pháp luật tiêu biểu: hình sự, hôn nhân và gia đình và lao động.

1. Một hệ thống pháp luật vì trẻ em

Các quyền trẻ em được bảo vệ bằng cả hệ thống pháp luật của Nhà nước ta. Trong lĩnh vực dân sự - chính trị, trẻ em có các quyền: quyền có họ tên và quốc tịch, quyền tự do phát biểu ý kiến, đề đạt nguyện vọng, được bảo vệ không bị đối xử tàn ác... Các quyền về kinh tế gồm: quyền được hưởng an toàn về xã hội, có mức sống đủ để phát triển, được bảo vệ không bị bóc lột trong lao động; được bảo vệ không bị bóc lột nơi làm việc; các quyền xã hội: quyền được chăm sóc sức khoẻ, được bảo vệ khỏi bị bóc lột về tình dục, quyền được làm con nuôi... Các quyền văn hoá bao gồm quyền được học tập, quyền thông tin, tham gia các hoạt động văn hoá, nghệ thuật. Hiến pháp năm 1992 quy định bảo vệ, chăm sóc,

giáo dục trẻ em là trách nhiệm của gia đình, nhà nước và xã hội. Luật quốc tịch Việt Nam năm 1998 quy định căn cứ xác định quốc tịch Việt Nam cho trẻ em, theo "nguyên tắc huyết thống", "nguyên tắc quyền nơi sinh" và nguyên tắc "tự do thoả thuận chọn quốc tịch Việt Nam cho con của cha mẹ trẻ em". Nhằm bảo vệ quyền trẻ em, cùng với chế định về nuôi con nuôi được quy định trong pháp luật Việt Nam; Điều 30 Luật quốc tịch có quy định về quốc tịch của con nuôi chưa thành niên, quy định này thể hiện sự quan tâm rất lớn của Nhà nước đối với trẻ em.

Luật hình sự bảo vệ quyền trẻ em trên hai phương diện: khi trẻ em cùng với các quyền của trẻ em là đối tượng bị xâm hại và cả khi bản thân trẻ em có hành vi phạm tội. Luật tố tụng hình sự điều chỉnh các quan hệ xã hội về trẻ em theo cách riêng của mình. Quy định cho các em những quyền tố tụng để họ có thể tự bảo vệ quyền lợi của mình. Luật hôn nhân và gia đình, nơi trẻ em là thành viên của gia đình lại có cách điều chỉnh đặc thù được thể hiện ở các quyền, nghĩa vụ pháp lý - đạo đức giữa cha mẹ, các con và các thành viên khác trong đại gia đình theo truyền thống Á đông. Quy định những điều cấm và thông qua đó để bảo vệ lao động trẻ em - đó là nét đặc trưng của luật lao động thời kinh tế thị trường.

Pháp luật về cơ bản đã thể hiện đầy đủ các nguyên tắc, chế định nhằm bảo vệ các quyền trẻ em ghi trong Công ước quốc tế về quyền trẻ em mà Nhà nước ta đã phê chuẩn. Tuy vậy, do nhiều tác động tiêu cực của cơ chế kinh tế thị trường, của những quy định pháp luật còn bất cập và việc áp dụng pháp luật chưa nghiêm, nên các vụ vi phạm pháp luật về quyền trẻ em và bản thân trẻ em phạm tội còn xảy ra nhiều, thậm chí có lĩnh vực lại gia tăng. Giữa các quy định pháp luật về quyền trẻ em và việc thực thi chúng trong cuộc sống vẫn còn một khoảng cách quá xa.

2. Thực trạng vấn đề trẻ em trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình

Trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, các vụ vi phạm pháp luật xâm phạm quyền, lợi ích của trẻ em còn xảy ra khá phổ biến và phức tạp. Tình trạng tảo hôn, cưỡng ép con chưa thành niên (thậm chí chỉ ở độ tuổi 13-14) kết hôn còn xảy ra khá nhiều ở nông thôn, vùng dân tộc ít người. Việc tảo hôn đã ảnh hưởng xấu đến sự phát triển và tâm lý của trẻ em, làm tăng tỷ lệ ly hôn, ảnh hưởng đến sự bền vững của gia đình,

con cái không được chăm sóc, giáo dục đầy đủ..Các vi phạm về hộ tịch như đăng ký kết hôn, khai sinh, khai tử, đăng ký nuôi con nuôi...chưa được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh. Tình trạng ly hôn ngày càng tăng, gây ảnh hưởng đến sự bền vững của gia đình, đến sự ổn định của xã hội và đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tâm sinh lý của trẻ em. Thông thường, sau khi cha mẹ ly hôn, quyền và lợi ích của con chưa thành niên bị ảnh hưởng nhiều nhất. Trong cuộc sống tiếp theo của trẻ bây giờ chỉ còn sự chăm sóc, giáo dục hoặc là của bố hoặc là của mẹ hoặc thậm chí có thể là không của ai cả. Trẻ luôn sống trong trạng thái u uất, lạnh lẽo và tổn thương về tinh thần... Và sự ảnh hưởng về tâm lý này mới là đáng kể, không còn là thái độ tiếp nhận cuộc sống bình thường như nhiều đứa trẻ khác. ¹

Ngoài ra, trong lĩnh vực hôn nhân gia đình (HNGĐ), trẻ em còn là nạn nhân của bạo lực gia đình. Đây là một vấn đề cần được xã hội lên án nghiêm khắc. Theo cuộc nghiên cứu thăm dò dư luận trẻ em của Viện Nghiên cứu Thanh thiếu niên vào cuối năm 1998 đã cho thấy một con số đáng lo ngại về tình hình bạo lực đối với trẻ em. Trong số 1240 trẻ em được hỏi có tới 90,25% nói rằng chúng thường bị cha mẹ đánh khi có lỗi, trong đó vừa đánh vừa mắng 25,6%, đánh đau là 64,92%. Toà án nhân dân thị xã Bắc Ninh đã xét xử vụ án Phan Thị Hiền cùng chồng là Nguyễn Việt Hùng đã hành hạ, ngược đãi con mình là cháu Nguyễn Huy Vĩnh Hiệp, 9 tuổi bằng những hành vi dã man như dìm em vào chậu nước, bắt em ăn các thứ ghê tởm và bán thịt như cám lợn sống, cơm thiu, rau lợn và bắt em Hiệp phải tự khâu mồm mình lại.²

Những hành vi bạo lực đối với trẻ em không chỉ dừng lại ở môi trường gia đình mà còn xảy ra ở các trường học phổ thông. Dư luận và các bậc phụ huynh vô cùng phẫn nộ trước tình trạng con em mình bị chính các thầy cô giáo ngược đãi, hành hạ một cách vô đạo đức và tàn nhẫn. Một cô giáo lớp 5 lệnh cho một học sinh tát một học sinh khác vì em này không nộp vở cho cô. Hay một em học sinh khác phải nuốt gôm tẩy, nuốt giấy vì đã tẩy xóa hoặc đã viết giấy gửi cho bạn trong giờ học.

¹ Trích "Thông báo rút kinh nghiệm công tác điều tra, giải quyết các vụ án Dân sự -HNGĐ của các Toà án quận, huyện thành phố HN", TAND thành phố HN, 25/4/2000, tr. 10

² Hà Tân, Những kẻ hành hạ, đánh đập và bắt con khâu mồm con. Bao Phụ nữ Thủ đô số 18/ 2001 trang 10.

3. Thực trạng trẻ em trong lĩnh vực pháp luật hình sự

Những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại Chương X Bộ luật hình sự năm 1999. Những điểm mới trong Bộ luật hình sự lần này đã theo hướng bảo vệ nhiều hơn các lợi ích của trẻ em. So với Bộ luật hình sự năm 1985, Bộ luật hình sự mới đã thể hiện tính nhân đạo hơn khi quy định về trách nhiệm hình sự của trẻ em phạm tội. Trước hết, đó là việc thu hẹp phạm vi xử lý hình sự đối với người chưa thành niên ở độ tuổi từ 14 đến dưới 16 tuổi. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, người chưa thành niên chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về những tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng (tức là các tội có mức hình phạt trên 7 năm tù). Chính sách hình sự của Nhà nước ta đối với người chưa thành niên phạm tội chủ yếu là nhằm: giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong thực tế, mấy năm gần đây, các vụ phạm tội của người chưa thành niên có chiều hướng gia tăng, đã và đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Do nhiều nguyên nhân kinh tế và xã hội, tình trạng trẻ em lang thang đang có chiều hướng gia tăng, và cũng có tác động đến tình trạng trẻ em phạm tội. Qua kết quả khảo sát tình trạng phạm tội ở người chưa thành niên tại Hà Nội cho thấy, trong số các hành vi phạm tội đáng chú ý nhất là những hành vi mang tính chất bạo lực ở mức độ cao và có chiều hướng gia tăng. Số thanh thiếu niên phạm các các tội danh ngày càng tăng, hầu như có đủ tất cả các loại tội danh, kể cả tội phạm nghiêm trọng. Tình trạng tái phạm của các em đáng báo động, số các em vi phạm pháp luật từ 3 đến 5 lần và 6 đến 10 lần là phổ biến, thậm chí có cả những em vi phạm trên 10 lần cũng chiếm tỷ lệ đáng kể³. Tình trạng vi phạm các quyền trẻ em như hiếp dâm, buôn bán, bắt cóc, cưỡng bức lao động, bạo lực...có xu hướng gia tăng.

Theo Bản thống kê án hình sự xử sơ thẩm của TAND thành phố Hà Nội, năm 1999 trên toàn thành phố Hà Nội đã có 63 bị cáo là người chưa thành niên bị đưa ra xét xử sơ thẩm. Sang năm 2000, con số này là 70 bị cáo. Tuy nhiên, con số thống kê được này còn rất nhỏ so với thực tiễn

³ Xem, Trần Đức Châm, *Tình trạng tội phạm ở lứa tuổi thanh, thiếu niên*. Tạp chí Xã hội học số 2/1998, tr. 63-66

diễn biến tội phạm của trẻ em. Tình trạng trẻ em phạm tội có chiều hướng gia tăng được xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Trong xã hội hiện đại, xu thế phát triển của gia đình hiện đại với tính tự lập sớm của các thành viên ngày càng được khẳng định. Trong quá trình hình thành nhân cách, trẻ em luôn có xu hướng bắt chước người lớn và luôn muốn tự khẳng định mình, được thoát khỏi sự kiểm soát của gia đình. Trẻ em dễ bốc đồng, dễ bị tổn thương và dễ bị kích động. Chính lúc này, các tệ nạn xã hội, các ảnh hưởng của phương tiện truyền thông (văn hóa phẩm độc hại, khiêu dâm, kích động...) rất dễ dàng xâm nhập vào cuộc sống của trẻ em. Các tổ chức đoàn thể phụ trách trẻ em cũng như các cấp chính quyền cơ sở chưa có sự quan tâm đúng mức, thường xuyên đến trẻ em. Các cơ quan pháp luật cũng chưa hoạt động có hiệu quả trong việc phát hiện, giải quyết kịp thời, nghiêm minh các vụ vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em. Thêm vào đó, các chính sách, pháp luật còn nhiều điểm bất cập và chưa đồng bộ. Công tác hướng dẫn, giải thích, tuyên truyền các văn bản pháp luật chưa được thực hiện tốt dẫn đến sự giảm sút hiệu lực và hiệu quả điều chỉnh của pháp luật.

4. Thực trạng vấn đề trẻ em trong lĩnh vực pháp luật lao động

Trẻ em ở nước ta chiếm khoảng 34,3% dân số. Theo báo cáo của Ủy ban bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, ở nước ta hiện có khoảng 29 ngàn trẻ em phải lao động làm thuê, trong đó có khoảng 12,5 ngàn trẻ em dưới 15 tuổi. Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quy định về bảo vệ lao động trẻ em. Tuy vậy, do điều kiện đất nước vẫn còn nhiều khó khăn, các nguồn lực để giúp đỡ trẻ em lao động còn rất hạn chế. Vấn đề lạm dụng sức lao động của trẻ em và việc sử dụng lao động làm thuê trong khu vực tư nhân đã xuất hiện, ở một số nơi rất nghiêm trọng. Trong những năm qua Nhà nước ta cũng đã có nhiều chương trình, chính sách giải quyết các vấn đề của trẻ em. Hàng triệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được bảo vệ, cải thiện đời sống, từng bước hội nhập cộng đồng. Thực hiện các chính sách của Nhà nước, hàng năm có hơn 200.000 trẻ em tàn tật được hưởng trợ cấp xã hội, 55.000 trẻ em mồ côi được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng tại cộng đồng...Hàng năm có khoảng 40% trẻ em khuyết tật được chăm sóc phục hồi chức năng, gần

một triệu con em các gia đình nghèo được miễn giảm học phí, đóng góp xây dựng trường lớp và được cung cấp các dụng cụ học tập.⁴

Bộ luật lao động đã giành một chương riêng về lao động người chưa thành niên, theo đó đã xác định những hành vi bị cấm như: lạm dụng sức lao động của người chưa thành niên, sử dụng họ vào làm những công việc ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ, trí tuệ, nhân cách của họ. Thời gian gần đây, các phương tiện thông tin đại chúng đã nhiều lần lên tiếng cảnh báo về tình trạng lạm dụng sức lao động của trẻ em đang ngày càng gia tăng. Khi chúng ta chuyển nền kinh tế kế hoạch sang kinh tế thị trường, sự đa dạng hóa các thành phần kinh tế là một lực hút không nhỏ kéo trẻ em từ nông thôn và các vùng lân cận của các thành phố, đô thị, trung tâm kinh tế để kiếm sống nhằm phụ giúp gia đình. Bên cạnh đó, số trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (như trẻ mồ côi, trẻ có gia đình không bình thường, bố mẹ bỏ nhau hoặc gặp bất mãn trong gia đình...) đã tạo ra một số lượng lớn trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ em đường phố kiếm sống bằng các nghề tự do như làm công, đánh giày, bán báo... Hầu hết những em phải lao động kiếm sống đều bỏ học và gần như không có sự quan tâm, chăm sóc từ phía gia đình.⁵

KẾT LUẬN

Trong lĩnh vực chăm sóc, bảo vệ giáo dục trẻ em ở nước ta thời gian qua đã đạt được nhiều thành tích to lớn, thể hiện ý thức trách nhiệm và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Pháp luật Việt Nam về cơ bản đã thể hiện đầy đủ các nguyên tắc, chế định nhằm ghi nhận và bảo vệ các quyền trẻ em ghi trong Công ước quốc tế về quyền trẻ em. Tuy vậy, do còn có những quy định bất cập của pháp luật và việc áp dụng pháp luật chưa nghiêm, pháp chế chưa đảm bảo nên việc vi phạm pháp luật liên quan đến quyền trẻ em cũng còn xảy ra nhiều, thậm chí có lĩnh vực lại gia tăng⁶. Các quyền cơ bản của trẻ em đã

⁴ Đàm Hữu Đắc. *Tổ chức thực hiện tốt Chương trình Hành động Quốc gia Vì trẻ em giai đoạn 2001-2010*, Báo Lao động và Xã hội số 23(23/1/2001).

⁵ Nguyễn Văn Chính. *Góp phần nghiên cứu lao động trẻ em*. Tạp chí Khoa học ĐHQGHN số 3/1999, tr.3

⁶ Xem báo cáo Dự án Luật hôn nhân và gia đình sửa đổi tại Hội nghị tập huấn chuyên đề do Bộ Tư pháp tổ chức tháng 12 năm 1995

được ghi nhận trong các văn bản pháp luật chỉ được thực hiện khi các cơ quan nhà nước và các tổ chức xã hội thực hiện đầy đủ trách nhiệm pháp lý của mình. Chưa phát huy được sự cộng tác của gia đình, đoàn thể và xã hội vào việc bảo vệ quyền trẻ em, phòng và chống nạn bạo lực đối với trẻ em từ phía gia đình. Các quy định của pháp luật tuy nhiều song còn thiếu tính cụ thể, chưa hợp lý, ít tính khả thi để triển khai thực hiện.

Để bảo vệ quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em, một trong những nhiệm vụ quan trọng là cần sớm thành lập toà án vị thành niên. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến quyền trẻ em. Cần có những biện pháp hữu hiệu của nhà nước và các tổ chức xã hội kiểm tra việc thực hiện các quy định của luật lao động đối với trẻ em, kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Công tác bảo vệ trẻ em chỉ có hiệu quả khi được tiến hành song song với công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em, xây dựng nhân cách của trẻ em, hình thành ở họ ý thức và lối sống phù hợp đạo đức xã hội và tuân theo pháp luật.